CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARIS
Tầng 9, tòa Rox Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội
Tel: (84) 2433 77 66 99

CHÍNH SÁCH SẢN PHẨM MARGIN

STT	Sản phẩm margin	Pool margin (tỷ)	Lãi suất	UTTB (tối thiểu 50.000 đ/lần)	Thời hạn khoản vay (ngày) và được gia hạn/không	Phí giao dịch
1	Gói Basic (0% phí giao dịch – dành cho khách organic/digital)	120	13,0%	13,5%	90 - Có	0%
2	Khách hàng có Đối tác quản lý	40	13,5%	13,5%	90 - Có	0,15%
3	Gói ưu đãi 8,5% (cán bộ tập đoàn)	60	8,5%	13,5%	90 - không	0%

STT	Nhóm dịch vụ	Loại phí	Biểu phí
1	Lưu ký	Lưu ký CP, CCQ, CW (đ/CK/tháng)	0,3 đ/CK/tháng
2	Lưu ký	Lưu ký trái phiếu (đ/TP/tháng)	0,2 đ/TP/tháng; trần 2 triệu đ/mã/tháng
3	Cầm cố, phong tỏa	Phong tỏa tự nguyện	0,05% MG, 500.000 đ–10 triệu đ/hồ sơ
4	Cầm cố, phong tỏa	Cầm cố, giải tỏa cầm cố với ngân hàng	0,2% MG, 500.000 đ–2 triệu đ/HĐ
5	Chuyển khoản	Chuyển khoản CK đi CTCK khác	0,5 đ/CK, 50.000 đ–1 triệu đ
6	Chuyển khoản	Nhận chuyển khoản CK từ CTCK khác	0,5 đ/CK, 50.000 đ–1 triệu đ

STT	Nhóm dịch vụ	Loại phí	Biểu phí
7	Chuyển khoản	Rút CK, tất toán tài khoản	Rút CK 100.000 đ/hồ sơ; đóng TK 100.000 đ
8	Chuyển quyền sở hữu	Biếu, tặng, thừa kế CP	0,1% giá trị chuyển quyền
9	Chuyển quyền sở hữu	Chuyển quyền sở hữu khác (CĐSL, sáp nhập, ETF, CW…)	0,1% giá trị
10	Chuyển quyền sở hữu	CP chưa niêm yết	0,2% tổng MG, tối thiểu 100.000 đ
11	Chuyển quyền sở hữu	Chuyển nhượng trái phiếu không qua sàn	0,05% MG, tối thiểu 100.000 đ/hồ sơ + phí VSDC
12	Giao dịch	TPDN riêng lẻ (phí giao dịch)	0,05%
13	Giao dịch	Trái phiếu niêm yết (phí giao dịch)	Công bố theo bậc: 0,05% dưới 10 tỷ đ/ngày, 0,02% từ 10 tỷ đ (đã gồm phí Sở)
14	Dịch vụ khác	Chuyển nhượng quyền mua	Miễn phí
15	Dịch vụ khác	SMS, sao kê, xác nhận số dư	Miễn phí
16	Dịch vụ khác	Phí tài khoản/tháng	Không thu